TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2024/HS-ST
Ngày: 20-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu;
2. Ông Đỗ Văn Hòa;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2024/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh S, sinh năm 2001 tại Bình Thuận; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khu phố D, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Đinh Thái T, sinh năm 1977 và bà Lê Ngọc C, sinh năm 1983;

Tiền án: Ngày 29/12/2023, Đinh S bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản số 118/2023/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2024, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 21/7/2023, Đinh S bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 48/2023/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sáng chưa thi hành Quyết định.

Nhân Thân: Ngày 24/9/2020, Đinh S bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 71/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" trong thời hạn 12 tháng, chấp hành xong vào ngày 25/8/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 23/9/2024, đến ngày 02/10/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 23/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đinh S điều khiển xe mô tô biển số 86T1 – 2749 đi đến khu vực gần khách sạn Đ thuộc phường P, thành phố P để tìm người mua ma túy. Tới nơi, S gặp một người đàn ông chạy xe thồ (chưa rõ nhân thân) và hỏi: "Có bán ma túy đá không?" thì người đàn ông nói: "Có". Sáng đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho S 01 tép ma túy đá đựng trong một ống hút không màu, hàn kín hai đầu. Mua được ma túy, S cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 86T1 – 2749 đi về nhà. Khi S đi đến trước địa chỉ số A đường N thuộc khu phố A, phường H, thành phố P thì bị Tổ tuần tra Công an phường H yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Lúc này, do sợ bị phát hiện nên S đã ném tép ma túy vừa mua được xuống đường cách Sáng đứng khoảng 02m. Sau đó, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S và thu giữ các tang vật có liên quan đưa S về trụ sở Công an phường H để làm việc. Tại đây, S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên

Vật chứng của vụ án gồm:

- Thu giữ dưới lòng đường Nguyễn Đình C1, cách vị trí S đứng khoảng 02 m: 01 đoạn ống nhựa không màu, loại hút nước giải khát, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (01x05)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M khi giám định).

- 01 chiếc xe mô tô biển số 86T1 – 2749 màu xanh, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số khung: RMEDCH0HY7CO12524, số máy: VMT1P52FMH-A018624.

- 01 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, màu đen, phía sau có chữ Oppo, số imei 1:861703048565359, số Imei2: 86170304856342, bên trong không có sim, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Tại Kết luận giám định số 1234/KL-KTHS, ngày 30/9/2024 của phòng K - Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2498 gam là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1234, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã chuyển số vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86T1 – 2749, quá trình điều tra xác định: ông Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1967, trú tại thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu. Vào năm 2022, ông T1 bán xe mô tô nêu trên cho bà Lê Ngọc C (sinh năm 1983, trú tại khu phố D, phường H, thành phố P, mẹ ruột của Đinh S) với giá 500.000 đồng, giữa ông T1 và bà C không làm thủ tục sang tên. Ngày 23/9/2024, S tự ý lấy chiếc xe trên đi mua ma túy về sử dụng bà C không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả chiếc xe mô tô nêu trên cho bà C. Đối với điện thoại di động loại cảm ứng, màu đen, phía sau có chữ Oppo thu giữ của sáng.

Qúa trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho Sáng

Tại bản cáo trạng số 287/CT/VKS ngày 20 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Đinh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 01 điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng**:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:- 01 (một) phong bì niêm phong số 1234, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 05/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Đây là vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do bị cáo Đinh S thực hiện. Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 23/9/2024, tại địa chỉ số A đường N thuộc khu phố A, phường H, thành phố P, Đinh S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2498 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an phường H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 287/2024/CT-VKSPT-HS ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi: Xét Đinh S biết Methamphetamine là ma túy nằm trong danh mục nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm tàng trữ trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người và trật tự trị an xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi này không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần thiết phãi xử lý bằng biện pháp Hình sự để răng đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đ đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra Đinh S đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng

Về xử lý vật chứng**:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 1234, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 05/12/2024, của chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Đinh S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/9/2024.

*** Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 1234, ngày 30/9/2024 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 05/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh S - phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (20/12/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng